

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 267/2019/HS - PT

Ngày: 09- 4- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cường, ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2019/TLPT- HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo P ... Tân do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS- ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo bị kháng cáo: P ... Tân ;** tên khác: Không; sinh năm ... tại Hà Nội; nơi cư trú: ..., Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; họ tên bố: ...; họ tên mẹ: ...; có vợ là ... và có ... con (*sinh các năm...*); chưa có tiền án, tiền sự; đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 05/10/2016 đến ngày 11/10/2016; bị tạm giam từ ngày 02/8/2018 đến ngày 28/11/2018; tại ngoại; *vắng mặt*.

*** Người bào chữa cho bị cáo P ... Tân có ông Trần Xuân Bình;** luật sư của Văn phòng luật sư Kết Nối thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; *vắng mặt*.

*** Người bị hại có kháng cáo: Ông ... Mạnh,** sinh năm ...; đại diện theo ủy quyền là **anh ... Hg,** sinh năm ...; cùng địa chỉ: ..., Hà Nội; văn bản ủy quyền ngày 23/02/2019; *anh Hg có mặt*.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ông Nguyễn Minh Long và ông Nguyễn Hồng Đức; các luật sư của Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Dragon thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; ông Long có mặt.*

** Những người làm chứng: (...)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ông ... Mạnh là em vợ của P ... Tân và giữa hai người đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn với nhau. Khoảng 07 giờ ngày 05/10/2016, ông Mạnh điều khiển xe mô tô (BKS 29X7- ...) từ nhà mình đi qua gian hàng sửa xe đạp của P ... Tân, hai bên lời qua, tiếng lại và cãi chửi nhau rồi ông Mạnh đi ăn sáng ở khu vực đầu đường thôn Khi đang ăn, ông Mạnh nhớ là để quên điện thoại ở nhà nên quay xe về để lấy điện thoại; khi đi qua gian hàng sửa xe của Tân, hai bên lại cãi, chửi nhau nhưng không xô xát gì.

Sau đó (khoảng 07 giờ 30 phút), ông Mạnh lại đi qua để tiếp tục ăn sáng, thấy Tân đứng ở bậc thềm gian nhà sửa xe, tay cầm 01 con dao (dạng dao vọ) và có lời lẽ xúc phạm mình nên ông Mạnh dừng xe (đã đi qua gian hàng sửa xe được khoảng 02m) và đi bộ ngược lại phía Tân. Khi ông Mạnh đi đến gần (còn cách khoảng 60cm) thì bị Tân (cầm dao bằng tay phải) chém 01 nhát trúng vào phần má, cổ và tai trái làm ông Mạnh gục xuống, kêu cứu rồi được mọi người đưa đi cấp cứu. Sau đó, P ... Tân đến Công an đồn ... đầu thú; Tân giao nộp: 01 con dao kim loại (chiều dài lưỡi dao 26,5cm; cán dao dài 10cm), 01 búa kim loại và 01 tivi Samsung (bị vỡ màn hình).

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5089/C54-TT1 ngày 23/11/2016 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (bút lục 49- 52) kết luận: “Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định ông ... Mạnh bị vết thương vùng góc hàm, cổ bên trái, đứt xương chũm, rách tai, cơ bám da cổ, cơ cắn tuyến nước bọt mang tai, rách ống tuyến nước bọt mang tai đã điều trị cắt lọc vết thương, thuốc nội khoa. Hiện để lại thương tích và di chứng sau: Sẹo vùng cằm, cổ bên, vành tai và má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ; vỡ xương chũm;

rách ống tuyến nước bọt mang tai trái gây áp xe và có đường rò ra ngoài da kéo dài.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông ... Mạnh cho các thương tích, di chứng sau: Sẹo vùng cằm, cổ bên, vành tai và má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%; Vỡ xương chũm: 5%; Rách ống tuyến nước bọt mang tai trái gây áp xe và có đường rò ra ngoài da kéo dài: 26%;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông ... Mạnh tại thời điểm giám định là 37%.

Thương tích vùng cằm, tai, má trái của ông ... Mạnh do vật sắc tác động gây nên”.

Bản Kết luận giám định số 4522/C54 (TT3) ngày 30/11/2016 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an (bút lục 48) kết luận: “*Dấu vết màu nâu bám dính trên con dao gửi giám định là máu của ... Mạnh*”.

Tại Cơ quan điều tra, P ... Tân không thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: Do có mâu thuẫn với nhau nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2016, Mạnh đến gian sửa xe của Tân gây sự, chửi bới và dùng chiếc búa của Tân (để ở quầy hàng) đập vỡ màn hình tivi Sam sung của Tân; trong gian hàng sửa xe, Mạnh tiếp tục dùng búa đập về phía đầu Tân thì Tân né được và dùng tay phải với lấy con dao vọc trong gầm ghế, rồi vùng dao chém trúng vào phần má cổ tai trái của ông Mạnh; sau khi bị chém, Mạnh buông búa, ôm tay phải vào vết thương rồi bỏ chạy ra ngoài thì ngã xuống đường và được mọi người đưa đi cấp cứu; Tân buông dao ngay tại vị trí đứng chém ông Mạnh. Ngoài lời khai của Tân, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh vị trí Tân chém ông Mạnh là ở phía trong gian nhà sửa xe; không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh ông Mạnh có hành vi dùng búa đập vỡ tivi và dùng búa đập về phía đầu Tân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13 KL/ĐGTS ngày 20/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ... (bút lục 53) kết luận: “01 màn hình của chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch bị vỡ màn hình xảy ra ngày 05/10/2016 tại thôn ... giá trị thiệt hại là 700.000 đồng”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần (bút lục 281- 288) số 313/KLGD ngày 28/9/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can P ... Tân không bị bệnh tâm thần.

Tại thời điểm giám định, bị cáo P ... Tân bị bệnh Tâm căn suy nhược. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F48.0;

Tại các thời điểm trên, bị cáo P ... Tân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Ngày 07 và ngày 11 tháng 10 năm 2016 (bút lục 01- 02), bị hại ... Mạnh có đơn đề nghị xử lý về hình sự đối với P ... Tân ; ông Mạnh đề nghị xử lý nghiêm minh và yêu cầu bồi thường thương tích là 489.964.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo P ... Tân thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản Kết luận điều tra và Cáo trạng nêu đúng về hành vi phạm tội của bị cáo.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS- ST ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo P ... Tân phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, o và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo P ... Tân 36 tháng tù nHg cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trả tự do cho bị cáo P ... Tân tại phiên tòa nếu không bị giam, giữ về tội phạm khác.

+ Giao bị cáo P ... Tân cho UBND xã ..., Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

+ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở nên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo P ... Tân phải bồi thường cho ông ... Mạnh thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 101.700.000đồng, trừ vào 50.000.000đồng đã bồi thường và còn phải bồi thường là 51.700.000đồng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo P ... Tân phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.585.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngày 10/12/2018, bị hại ... Mạnh có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, đề nghị xem xét bị cáo về tội danh Giết người, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường dân sự.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo và sửa Bản án sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, o và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo P ... Tân 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (*được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam*); giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về dân sự bồi thường; các quyết khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại lập luận: Bị cáo P ... Tân dùng hung khí nguy hiểm chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại (*vùng cổ, mặt, đầu*) và rất côn đồ, hung hãn nên hành vi của bị cáo phạm tội Giết người; Cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích và xử phạt bị cáo 36 tháng tù, hưởng án treo là không đúng pháp luật; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xử lý bị cáo P ... Tân về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại ... Mạnh phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhiều lần mở phiên tòa hình sự phúc thẩm để xét xử vụ án (ngày 27/02/2019, ngày 07/3/2019, ngày 20/3/2019 và ngày 09/4/2019); bị cáo P ... Tân đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt và đều có đơn xin hoãn phiên tòa với cùng lý do “*đang điều trị tại bệnh viện về các bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp và đau nhức khớp gối hai bên; không đảm bảo sức khỏe tham gia phiên tòa*”; ngày 08/4/2019, Bệnh viện đa khoa huyện ... xác nhận vào Đơn xin xác nhận của bị cáo và Bác sỹ điều trị đã xác nhận: “*8h- 8/4/2019: Bệnh nhân P ... Tân vào viện hồi 18h 30p ngày 6/4/2019. Hiện tại, bệnh nhân tỉnh táo, huyết áp bình thường, tim đều rõ, không phát hiện bệnh lý*”. Như vậy, việc vắng mặt của bị cáo là không có lý do chính đáng, không vì lý do bất khả kháng và không thuộc trường hợp do trở ngại khách quan; người bào chữa cho bị cáo P ... Tân đã 02 lần vắng mặt và không có văn bản xin vắng mặt hoặc đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định tiếp tục tiến hành phiên tòa vắng mặt bị cáo và người bào chữa theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo P ... Tân tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, tài liệu về hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Do P ... Tân (*anh rể*) và ông ... Mạnh (*em vợ*) có mâu thuẫn với nhau trong sinh hoạt và thường xuyên cãi, chửi nhau nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2016, tại vị trí trước cửa gian hàng sửa xe của P ... Tân (*địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội*), trong khi hai bên đang cãi, chửi nhau và ông Mạnh đi bộ đến gần thì P ... Tân sử dụng hung khí nguy hiểm (*01 con dao kim loại; lưỡi dao dài 26,5cm; cán dao dài 10cm*), chém vào phần má, cổ và tai trái của ông Mạnh, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%.

[3.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà ... H...g (*người làm chứng*) khai nhận: Bà H...g nhìn thấy bị cáo chém bị hại một nhát duy nhất rồi quay ra chửi, dọa giết cả nhà bà H...g; khi đó, không có người nào đứng gần để can ngăn bị cáo; sau khi bị chém, bị hại ôm vết thương và kêu cứu rồi được mọi người đưa đi cấp cứu. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy lời khai của bà H...g phù hợp lời khai của chính bị hại, những người làm chứng tại cấp sơ thẩm và chứng minh: Bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại và không mong muốn bị hại chết; bởi lẽ: Sau khi bị chém một nhát, bị hại không chết và không nằm gục tại chỗ (*ôm vết thương và kêu cứu*), bị cáo đủ điều kiện chém tiếp và thực hiện tội phạm nhưng bị cáo đã dừng lại để mọi người đưa bị hại đi cấp cứu; thực tế, bị hại bị thương tích với tỷ lệ tổn thương có thể là 37%. Vì vậy, không đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Giết người theo yêu cầu Kháng cáo của bị hại và lập luận, quan điểm của đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

[3.3] Với hành vi và ý thức chủ quan của bị cáo đã thể hiện, hậu quả và tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại nêu trên, Bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo P ... Tân phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật; Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại về tội danh đối với bị cáo P ... Tân, không chấp nhận đề nghị hủy Bản án sơ thẩm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo P ... Tân là rất nghiêm trọng, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo P ... Tân không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, “*tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*đủ 70 tuổi trở lên*”, “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*đầu thú*”, “*đã tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ Quốc*” và “*bị cáo là người già, yếu, nhiều bệnh tật và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo các điểm b, o và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được Bản án sơ thẩm áp dụng.

[5.1] Do bị cáo P ... Tân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt nên Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử phạt bị cáo P ... Tân 36 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo.

[5.2] Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37% và hành vi của bị cáo gây bức xúc trong dư luận nhân dân, Bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là chưa đủ sức răn đe và chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm tại địa phương nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm ghi nhận quan điểm của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và không cho hưởng án treo; mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Xét kháng cáo và xét quyết định của Bản án sơ thẩm về các khoản bồi thường chi tiết cụ thể như sau:

[6.1] Chi phí thuê xe ô tô đi lại là 600.000 đồng; Biên lai thanh toán Viện phí là 648.000 đồng; Hóa đơn thu viện phí siêu âm phần mềm ngày

14/11/2016 là 120.000đồng; chi phí cho người chăm sóc bị hại nằm viện là 2.830.000đồng ($= 283.000\text{đồng} \times 10 \text{ ngày}$). Các khoản thiệt hại này phù hợp thực tế, đúng pháp luật và đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận mức độ thiệt hại tại phiên tòa phúc thẩm nên Cấp phúc thẩm ghi nhận.

[6.2] Thu nhập giảm sút của bị hại trong 06 tháng nghỉ ngơi, hồi phục sức khỏe là 45.000.000đồng ($7.500.000\text{đồng} \times 06 \text{ tháng}$); chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 20.000.000đồng. Xét mức độ thiệt hại do cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp thực tế và đúng pháp luật nên Cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo.

[6.3] Thu nhập giảm sút của bị hại trong quá trình điều trị (*nằm viện và đã ra viện*) là 2.500.000đồng ($= 250.000\text{đồng} \times 10 \text{ ngày}$). Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại đề nghị xác định thiệt hại tương ứng 30 ngày là 7.500.000đồng; xét yêu cầu kháng cáo này là phù hợp thực tế, đúng pháp luật nên Cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo và sửa một phần án sơ thẩm.

[6.4] Xét kháng cáo và căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 37%, Cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm và xác định khoản bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương 25 tháng lương cơ sở là 34.750.000đồng ($= 1.390.000\text{đồng} \times 25\text{tháng}$).

[6.5] Bị hại còn yêu cầu bồi thường về các chi phí khám và điều trị thương tích tại Hoa Kỳ, Bản án sơ thẩm không chấp nhận do bị hại không có tài liệu, chứng cứ chứng minh; bị hại kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại khẳng định gia đình đang tiến hành thu thập chứng cứ để chứng minh. Như vậy, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các bên, Cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm và giành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác về tranh chấp thiệt hại do điều trị thương tích của bị hại tại nước ngoài; trên cơ sở bị hại xuất trình và giao nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bản án sơ thẩm không nêu các điều kiện về thi hành án dân sự là chưa đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên nên Cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm và xác nhận: Người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại các Điều 2, 6, 7, 9 và 30 Luật thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự về nghĩa vụ trả tiền phải trả lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo các Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[8] Bị cáo P ... Tân sinh năm ... nên được xác định là người cao tuổi theo Điều 2 Luật Người cao tuổi; Bản án sơ thẩm buộc bị cáo Tân phải nộp án phí sơ thẩm là chưa phù hợp điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; vì vậy, mặc dù không có kháng cáo, kháng nghị về án phí nHq Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo P ... Tân .

[9] Bị cáo và bị hại không phải nộp án phí hình sự và dân sự phúc thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351, điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm b và d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS- ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo P ... Tân ; cụ thể:

* Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, o và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*):

Xử phạt bị cáo P ... Tân 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 05/10/2016 đến ngày 11/10/2016*) và đã tạm giam (*từ ngày 02/8/2018 đến ngày 28/11/2018*).

* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo P ... Tân phải bồi thường cho ông ... Mạnh thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Chi phí thuê xe ô tô là 600.000đồng; Biên lai thanh toán viện phí là 648.000đồng; Hóa đơn thu viện phí siêu âm ngày 14/11/2016 là 120.000đồng; chi phí cho người chăm sóc bị hại tại Bệnh viện là 2.830.000đồng; thu nhập giảm sút của bị hại trong quá trình điều trị là 7.500.000đồng; thu nhập giảm sút của bị hại trong 06 tháng nghỉ ngơi, hồi phục sức khỏe là 45.000.000đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại là 20.000.000đồng và bù đắp tổn thất về tinh thần là 34.750.000đồng. Tổng cộng là 111.448.000đồng; trừ vào 50.000.000đồng do bị cáo và gia đình bị cáo đã nộp theo Biên lai số 04685 ngày 27/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ...; bị cáo P ... Tân còn phải bồi thường là 61.448.000đồng.

- Giành quyền khởi kiện vụ án vụ án dân sự khác giữa bị hại ... Mạnh và bị cáo P ... Tân đối với tranh chấp bồi thường thiệt hại về điều trị thương tích của bị hại tại nước ngoài; trên cơ sở xuất trình các tài liệu, chứng cứ chứng minh.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo P ... Tân .

2. Bị cáo và bị hại không phải nộp án phí phúc thẩm.

3. Quyết định của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ...;
- Công an huyện ...;
- TAND huyện ...;
- Chi cục THADS huyện ...;
- Bị cáo bị kháng cáo;
- Bị hại kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH